

CÔNG KHAI KINH PHÍ THỰC HIỆN MỨC LƯƠNG CƠ SỞ VÀ CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 273/QĐ-SVHTTDL ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	NỘI DUNG	Tổng nhu cầu kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 16/10/2024 (06 tháng từ mức lương 1.800.000đ lên 2.340.000đ	Chia ra các đơn vị					
			Văn phòng sở MQHNS: 1091681	Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh MQHNS: 1129713	Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh MQHNS: 1091513	Bảo tàng tỉnh MQHNS: 1091571	Thư viện tỉnh MQHNS: 1091570	Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT tỉnh MQHNS: 1091527
A	DỰ TOÁN THU							
I	Thu lệ phí							
II	Thu phí							
1	Phí thẩm định công nhận cơ sở lưu trú du lịch							
III	Thu sự nghiệp							
IV	Thu khác							
B	DỰ TOÁN CHI							
I	Chi từ số thu được để lại	65.762.676	17.847.450	25.578.435	3.964.184		6.672.607	11.700.000
	Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định	65.762.676	17.847.450	25.578.435	3.964.184		6.672.607	11.700.000
II	Chi do NSNN cấp	3.372.000.000						
1	Chi quản lý hành chính (L340-K341)	1.149.100.000	1.149.100.000					
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.149.100.000	1.149.100.000					
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	910.000.000	910.000.000					
-	Chế độ tiền thưởng	239.100.000	239.100.000					
2	Sự nghiệp Văn hóa (L160-K161)	1.650.900.000						

2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.650.900.000		368.200.000	598.800.000	350.200.000	333.700.000	
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	1.275.000.000		277.500.000	469.500.000	271.000.000	257.000.000	
-	Chế độ tiền thưởng	375.900.000		90.700.000	129.300.000	79.200.000	76.700.000	
3	Sự nghiệp Thể dục- Thể thao (L220-K221)	572.000.000						
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	572.000.000						572.000.000
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	435.000.000						435.000.000
-	Chế độ tiền thưởng	137.000.000						137.000.000

CÔNG KHAI BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN MỨC LƯƠNG CƠ SỞ
VÀ CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG NĂM 2024

Đơn vị: VĂN PHÒNG SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Kèm theo Quyết định số 273/QĐ-SVHTTDL ngày 22 tháng 10 năm 2024 của
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	NỘI DUNG	Tổng số
A	DỰ TOÁN THU	
I	Thu lệ phí	
II	Thu phí	
1	Phí thẩm định công nhận cơ sở lưu trú du lịch	
III	Thu sự nghiệp	
IV	Thu khác	
B	DỰ TOÁN CHI	1.166.947.450
I	Chi từ số thu được để lại	17.847.450
	<i>Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định</i>	<i>17.847.450</i>
II	Chi do NSNN cấp	1.149.100.000
1	Chi quản lý hành chính (L341)	1.149.100.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.149.100.000
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	910.000.000
-	Chế độ tiền thưởng	239.100.000

CÔNG KHAI BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN MỨC LƯƠNG CƠ SỞ
VÀ CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG NĂM 2024

Đơn vị: TRUNG TÂM VĂN HÓA - ĐIỆN ẢNH TỈNH
(Kèm theo Quyết định số 273/QĐ-SVHTTDL ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	NỘI DUNG	Tổng số
A	DỰ TOÁN THU	-
I	Thu lệ phí	
II	Thu phí	
III	Thu sự nghiệp	
IV	Thu khác	
B	DỰ TOÁN CHI	393.778.435
I	Chi từ số thu được để lại	25.578.435
	<i>Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định</i>	<i>25.578.435</i>
II	Chi do NSNN cấp	368.200.000
1	Chi sự nghiệp Văn hóa (L161)	368.200.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	368.200.000
-	<i>Kinh phí thực hiện tự chủ</i>	<i>277.500.000</i>
-	<i>Chế độ tiền thưởng</i>	<i>90.700.000</i>

CÔNG KHAI BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN MỨC LƯƠNG CƠ SỞ
VÀ CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG NĂM 2024

Đơn vị: ĐOÀN CA MÚA NHẠC DÂN TỘC TỈNH
(Kèm theo Quyết định số 273/QĐ-SVHTTDL ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	NỘI DUNG	Tổng số
A	DỰ TOÁN THU	-
I	Thu lệ phí	
II	Thu phí	
III	Thu sự nghiệp	
IV	Thu khác	
B	DỰ TOÁN CHI	602.764.184
I	Chi từ số thu được để lại	3.964.184
	Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định	3.964.184
II	Chi do NSNN cấp	598.800.000
1	Chi sự nghiệp Văn hóa (L161)	598.800.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	598.800.000
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	469.500.000
-	Chế độ tiền thưởng	129.300.000

CÔNG KHAI BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN MỨC LƯƠNG CƠ SỞ
VÀ CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG NĂM 2024

Đơn vị: BẢO TÀNG TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 273/QĐ-SVHTTDL ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	NỘI DUNG	Tổng số
A	DỰ TOÁN THU	-
I	Thu lệ phí	
II	Thu phí	
III	Thu sự nghiệp	
IV	Thu khác	
B	DỰ TOÁN CHI	350.200.000
I	Chi từ số thu được để lại	
	<i>Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định</i>	
II	Chi do NSNN cấp	350.200.000
1	Chi sự nghiệp Văn hóa (L161)	350.200.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	350.200.000
-	<i>Kinh phí thực hiện tự chủ</i>	<i>271.000.000</i>
-	<i>Chế độ tiền thưởng</i>	<i>79.200.000</i>

**CÔNG KHAI BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN MỨC LƯƠNG CƠ SỞ
VÀ CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG NĂM 2024**

Đơn vị: THƯ VIỆN TỈNH

*(Kèm theo Quyết định số 273/QĐ-SVHTTDL ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch)*

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	NỘI DUNG	Tổng số
A	DỰ TOÁN THU	
I	Thu lệ phí	
II	Thu phí	
III	Thu sự nghiệp	
IV	Thu khác	
B	DỰ TOÁN CHI	340.372.607
I	Chi từ số thu được để lại	6.672.607
	<i>Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định</i>	6.672.607
II	Chi do NSNN cấp	333.700.000
1	Chi sự nghiệp Văn hóa (L161)	333.700.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	333.700.000
-	<i>Kinh phí thực hiện tự chủ</i>	257.000.000
-	<i>Chế độ tiền thưởng</i>	76.700.000

CÔNG KHAI BỔ SUNG KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN MỨC LƯƠNG CƠ SỞ
VÀ CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG NĂM 2024

Đơn vị: TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN VÀ THI ĐẤU TDTT TỈNH
(Kèm theo Quyết định số 273/QĐ-SVHTTDL ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	NỘI DUNG	Tổng số
A	DỰ TOÁN THU	
I	Thu lệ phí	
II	Thu phí	
III	Thu sự nghiệp	
IV	Thu khác	
B	DỰ TOÁN CHI	583.700.000
I	Chi từ số thu được để lại	11.700.000
	<i>Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định</i>	11.700.000
II	Chi do NSNN cấp	572.000.000
1	Chi sự nghiệp Thẻ dục- Thẻ thao (L221)	572.000.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	572.000.000
-	<i>Kinh phí thực hiện tự chủ</i>	435.000.000
-	<i>Chế độ tiền thưởng</i>	137.000.000